

Số: 01/2025/HSST-QĐ

Sông Cầu, ngày 13 tháng 01 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
TRẢ HỒ SƠ ĐỂ ĐIỀU TRA BỔ SUNG**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SÔNG CẦU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Việt Triều.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Long và ông Nguyễn Ngọc Chẩn.

Căn cứ Điều 280 và Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ kết quả việc xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa;

Xét thấy: Thiếu chứng cứ dùng để chứng minh một trong những vấn đề quy định tại Điều 85 của Bộ luật này mà không thể bổ sung tại phiên tòa được.

QUYẾT ĐỊNH:

Trả hồ sơ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 65/2024/HSST ngày 03 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Tân T (tên gọi khác M) – sinh ngày 15/8/1979 tại Q, Bình Định; Nơi thường trú: Tổ F, khu V, phường T, thành phố Q, tỉnh Bình Định.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/6/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã S.

Bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma tuý” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Cho Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu.

Để điều tra bổ sung những vấn đề sau đây:

[1] T1 thấy T lén lút phân chia cỏ mỳ vào nhiều bịch nilon rồi cất giấu, thỉnh thoảng thấy T lấy sử dụng và bán cho các thanh niên khác. Khi không có T ở nhà mà có người đến hỏi mua cỏ mỳ thì T lén lút lấy bán. Tại CQĐT T1 khai bán 04 lần cỏ mỳ cho các thanh niên lạ mặt, không nhớ số lượng đã bán, nhưng giá là 20.000đ/bì, thời gian từ đầu tháng 4/2024 đến trước ngày CQĐT khám xét nhà (ngày 15/4/2024). Nhưng tại phiên tòa, T1 khai chỉ bán 01 lần 02 bì cỏ mỳ cho L ở X, bán trước ngày CQĐT khám xét nhà (ngày 15/4/2024) khoảng vài ngày, L đi xe wave đến mua; T1 khẳng định không bán cỏ mỳ cho thanh niên nào đi xe Novo. Trong khi T2 khai tại CQĐT là ngày 10/4/2024 T2 đi xe Novo đến gặp T1 để mua 02 bì cỏ mỳ; L khai tại BL88 “cách ngày 15/4/2024 khoảng 01 tháng thì L có đến nhà gặp T1 mua 03 bì cỏ mỳ giá 50.000đ”. Do đó, cần tiến hành đối chất làm rõ số lần mua bán giữa T1 với T2, L.

Xác định số tiền T1 thu lợi từ việc bán cỏ mỳ để tích thu sung vào ngân sách nhà nước.

Ngoài ra, T1 khai khi L đến nhà gặp T1 thì có hỏi T có ở nhà không thì T1 trả lời không có thì L nói anh T bảo chị bán cho em 02 bì cỏ mỳ, T1 lấy bán cho L 02 bì cỏ mỳ. Sau khi T về nhà thì T1 có hỏi lại T là có chỉ ai đến nhà mình hay không. Như vậy, có dấu hiệu T1 tiếp nhận ý chí cùng với T bán cỏ mỳ cho các đối tượng đến mua.

Tại phiên toà, T1 khai biết sự việc Nguyễn Hoàng L1 bị bắt vì bán cỏ mỳ, biết thông tin này trước ngày CQĐT khám xét nhà vợ chồng Tú T3, vì mẹ của L1 là em ruột của mẹ T1 nên L1 em họ của T1, nhà cùng ở xã X chỉ cách nhau khoảng 01km.

Thấy rằng, trong vụ án Nguyễn Hoàng L1 (bị bắt ngày 21/6/2023) mua bán trái phép chất ma tuý dạng cỏ mỳ tại xã X có sự tham gia của bà Nguyễn Thị D là mẹ ruột của T1, bà Nguyễn Thị D1 là dì ruột của T1, trong đó bà D và bà D1 bán cỏ mỳ cho L1. Ngày 03/4/2024, L1 bị Toà án xử phạt 02 năm tù.

Tại phiên toà, T1 trình bày biết việc bán cỏ mỳ là vi phạm pháp luật nhưng nghĩ rằng chỉ bị xử phạt hành chính, chứ không đến mức xử phạt tù; T1 còn trình bày sau khi L1 bị bắt thì các đối tượng nghiện tìm đến T3 để mua cỏ mỳ về sử dụng. Là phù hợp lời khai của T3 là đi Q dò tìm người bán cỏ mỳ để mua mang về sử dụng và bán lại cho những thanh niên có nhu cầu.

BL 97 T1 khai “Chỉ khi anh T3 vắng nhà mà có người tới hỏi mua thì T1 lấy cắp của anh T3 bán”. Nếu T1 nghĩ cỏ mỳ là một dạng thuốc lá bình thường thì sao phải cất giấu, lén lút lấy ra bán. Nếu là thuốc lá bình thường thì các thanh niên đến quán tạp hoá để mua, cần gì đến nhà vợ chồng Tú T3 để mua, trong khi nhà vợ chồng Tú T3 không có buôn bán thuốc lá.

Từ các phân tích trên, nhận thấy cần đấu tranh làm rõ nhận thức, vai trò của T1 trong vụ án này.

[2] Điều tra làm rõ Nguyễn Tấn T có hành vi mua bán trái phép chất ma tuý 02 lần trở lên, đối với 02 người trở lên hay không.

Vì BL95 T1 khai “Những túi cỏ mỳ trên là của chồng tôi mua từ Bình Định về sử dụng và **bán lại cho những thanh niên đến nhà gặp chồng tôi**”; “thấy chồng tôi chia cỏ mỳ ra thành nhiều túi nilon nhỏ rồi cất giấu, tôi thấy chồng tôi thỉnh thoảng lấy cỏ mỳ ra sử dụng và bán cho các thanh niên đến nhà gặp chồng tôi để mua cỏ mỳ, **trong đó có biết một thanh niên thường xuyên đến mua tên là L**”. BL98 T1 khai “tôi thấy anh T mua cỏ mỳ về để ở dưới lốp xe bên hiên nhà để sử dụng và **bán lại cho các thanh niên đến hỏi mua cỏ mỳ**”. BL99 T1 khai “Tôi thấy anh T mua cỏ mỳ về để dưới lốp xe bên hiên nhà để sử dụng và **bán lại cho các thanh niên đến hỏi mua cỏ mỳ**”.

BL76 T2 khai “**trước đây cùng bạn lên nhà chị T1 mua cỏ mỳ nhiều lần nhưng không nhớ rõ thời gian**. Hai lần gần nhất là ngày 10/4/2024 T2 đến mua 02 bì cỏ mỳ người bán là chị T1 và ngày 15/4/2024 T2 đến mua 02 bì cỏ mỳ người bán là chồng chị T1”.

BL108, 112, 115, 119, 120 T khai “đến trưa ngày 05/4/2024 vì bị can (T) thấy

số lượng cỏ mỳ mua về sử dụng và bán lại gần hết nên tiếp tục đi thành phố Q để mua cỏ mỳ”.

BL 104 T khai “lần thứ nhất cách nay khoảng 20 ngày T đi xe máy một mình ra thành phố Q, tỉnh Bình Định gặp một thanh niên lạ mặt mua 100.000đ cỏ mỳ...”; “lần thứ hai vào ngày 05/4/2024 vì thấy số cỏ mỳ mua về sử dụng gần hết nên T tiếp tục sử dụng xe máy đi một mình ra thành phố Q gặp một thanh niên lạ mặt (không rõ lai lịch và **khác với thanh niên bán cỏ mỳ lần thứ nhất**) mua 100.000đ...”. Như vậy, T đã 02 lần mua cỏ mỳ.

Tại phiên toà, T1 khai nhiều lần thấy các thanh niên đến nhà gặp T nói chuyện gì đó rồi đi về; Sau khi L1 bị bắt nên các đối tượng nghiện mới tìm đến T để mua cỏ mỳ về sử dụng.

BL 96 T1 khai “L thường xuyên đến nhà tôi nhiều lần nên tôi có thể nhận ra L và chắc chắn L cũng nhận ra tôi”.

Cần điều tra làm rõ những lần L thường xuyên đến mua thì T1 hay T là người trực tiếp bán cỏ mỳ cho L; Những lần T2 đến mua trước ngày 10/4/2024 thì T1 hay T là người trực tiếp bán cỏ mỳ cho T2. Cần tiến hành đối chất T1, T, T2, L để làm rõ.

BL76 T2 khai “trước đây cùng bạn lên nhà chỉ T1 mua cỏ mỳ nhiều lần nhưng không nhớ rõ thời gian”. Cần làm rõ người bạn cùng T2 nhiều lần đến nhà T1 mua cỏ mỳ là ai. Vì có dấu hiệu mua bán đối với 02 người trên.

[3] T mua cỏ mỳ về trộn với thuốc rẽ rồi chia nhỏ vào các túi nilon để sử dụng và bán lại. Theo kết luận giám định thì trong một số túi đựng mẫu thực vật khô cắt nhỏ có tìm thấy chất ma tuý, nhưng tại thời điểm trưng cầu giám định, Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng không có mẫu chuẩn định lượng chất ma túy MDMB-4en-PINACA và ADB-BUTINACA, nên không thể xác định được hàm lượng cũng như khối lượng chất ma túy MDMB-4en-PINACA và ADB-BUTINACA trong các mẫu gửi giám định. Do đó, cần trưng cầu giám định hàm lượng cũng như khối lượng chất ma túy trong các túi đựng mẫu thực vật khô cắt nhỏ có tìm thấy chất ma tuý tại V - Bộ C. Nhằm tránh bỏ lọt tội phạm tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Sông Cầu (kèm hồ sơ);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Việt Triều